

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUẾ

KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM

Chuyên ngành: KẾ TOÁN

Mã số: 60.34.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng - Năm 2013

**Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học : **PGS. TS HOÀNG TÙNG**

Phản biện 1: **PGS. TS. TRẦN ĐÌNH KHÔI NGUYỄN**

Phản biện 2: **GS. TS. ĐẶNG THỊ LOAN**

Luận văn đã được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 5 tháng 6 năm 2013.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng

Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Kế toán quản trị doanh nghiệp là một bộ phận cấu thành quan trọng của hệ công cụ quản lý kinh tế, tài chính và có vai trò quản lý, điều hành và kiểm soát các hoạt động kinh tế, tài chính trong DN, đồng thời cung cấp thông tin để thực hiện mục tiêu quản trị DN nhằm đạt được hiệu quả cao nhất, KTQT sử dụng hệ thống kế toán trách nhiệm để phân loại cấu trúc tổ chức thành các trung tâm trách nhiệm, trên cơ sở đó đánh giá kết quả của từng bộ phận dựa trên trách nhiệm được giao cho bộ phận đó.

Kế toán trách nhiệm là một nội dung cơ bản của kế toán quản trị. Ngày càng, kế toán trách nhiệm càng có vai trò và vị trí quan trọng trong quản lý ở các doanh nghiệp trên thế giới. Đối với các doanh nghiệp Việt Nam, kế toán quản trị nói chung và kế toán trách nhiệm nói riêng là một lĩnh vực vẫn còn khá mới mẻ. Vì vậy, việc nghiên cứu và tổ chức vận dụng kế toán trách nhiệm là một yêu cầu cấp thiết, đặc biệt là các tổng công ty xây dựng với quy mô lớn, phạm vi hoạt động rộng, cơ cấu tổ chức gắn với trách nhiệm của nhiều đơn vị, cá nhân.

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam – Trungnam Group được thành lập ngày 12 tháng 11 năm 2004. TRUNGNAM GROUP hiện có 10 công ty con và công ty liên kết hoạt động rộng khắp ở các tỉnh thành lớn trên cả nước, cơ chế quản lý tài chính của các công ty thành viên cũng rất đa dạng, điều này đặt ra yêu cầu cấp bách về xây dựng giải pháp quản lý toàn diện. Trungnam Group vẫn chưa có sự rõ ràng về trách nhiệm và quyền hạn được giao cho các cấp, vì vậy nâng cao năng lực quản lý và đánh giá được thành quả của các đơn vị, bộ phận là một trong những vấn đề cấp thiết của công

ty. Việc tổ chức hệ thống kế toán trách nhiệm tại công ty là rất cần thiết, xuất phát từ yêu cầu trên tác giả đã quyết định chọn đề tài “**Kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam**” làm đề tài nghiên cứu.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Tìm ra những ưu điểm và những tồn tại trong công tác kế toán phục vụ đánh giá trách nhiệm tại các đơn vị, bộ phận trong cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam.

Đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán trách nhiệm theo đặc thù của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam, giúp nhà quản lý có cơ sở để đánh giá một cách đúng đắn thành quả của các đơn vị, bộ phận trong việc hướng tới mục tiêu chung của công ty.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

Về đối tượng: Luận văn tập trung vào nghiên cứu lý luận kế toán trách nhiệm và vận dụng tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam .

Về phạm vi nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu trong phạm vi Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam, bao gồm tất cả các bộ phận tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu cụ thể của đề tài là vận dụng cơ sở lý luận về kế toán trách nhiệm từ đó nghiên cứu thực trạng về kế toán trách nhiệm tại Trung Nam Group. Luận văn này sử dụng các phương pháp điều tra điển hình; phương pháp phân tích tổng hợp, phỏng vấn, phân tích thực chứng, nghiên cứu trường hợp....

5. Kết cấu đề tài

Ngoài các phần “ Mở đầu”, “ Kết luận”, Luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về kế toán trách nhiệm trong doanh nghiệp

Chương 2: Thực trạng công tác kế toán trên cơ sở phân cấp quản lý tài chính Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam

Chương 3: Tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam

6. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

6.1. Tổng quan các công trình nghiên cứu nước ngoài

Higgins (1952) định nghĩa: KTTN là sự phát triển của hệ thống kế toán được thiết kế để kiểm soát chi phí phát sinh liên quan trực tiếp cho các cá nhân trong tổ chức và người chịu trách nhiệm kiểm soát.

Tác giả Martin N.Kellogg (1962) đã nghiên cứu sự phát triển của KTTN trong mối quan hệ giữa KTTN với cơ cấu tổ chức, KTTN với kế toán chi phí, KTTN với ngân sách, KTTN với kiểm soát chi phí. Các tác giả Brian P. Bloomfield Rod Coombs, David J. Cooper, David Rea (1992) đã nghiên cứu, phân tích hệ thống thông tin quản lý trong bệnh viện tại Anh với 3 bệnh viện và trong thời gian 3 năm. Theo tác giả Freeman, L Neal (2004), cơ chế kiểm soát tài chính đảm bảo rằng các tổ chức vẫn tiếp tục để tiến tới đạt được các mục tiêu tài chính của mình.

6.2. Một số các công trình nghiên cứu trong nước

KTTN nói riêng và KTQT nói chung mới được đề cập và nghiên cứu tại Việt Nam 25 năm gần đây, khi nền kinh tế thị

trường ngày một phát triển đòi hỏi hệ thống kế toán cần được hoàn thiện. Tác giả Phạm Văn Dược (năm 1997) trong luận án phó tiến sỹ đã so sánh về mặt lý luận sự giống và khác nhau của KTQT và kế toán tài chính.

Luận văn tổ chức kế toán trách nhiệm tại công ty cổ phần đầu tư và sản xuất Việt Hàn : Tác giả Nguyễn Linh Giang đã đưa ra các đánh giá về thực trạng tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất Việt – Hàn.

Luận văn tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cảng Đà Nẵng: Trong nghiên cứu này tác giả Lê Thị Thu Hiền đã cho thấy thực trạng kế toán trách nhiệm tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cảng Đà Nẵng.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

TRONG DOANH NGHIỆP

1.1. KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM MỘT TRONG NHỮNG CÔNG CỤ CỦA HỆ THỐNG KIỂM SOÁT TRONG QUẢN LÝ

1.1.1 Hệ thống kiểm soát trong quản lý

Hệ thống kiểm soát quản lý là sự hợp thành một cách logic các phương pháp nhằm thu thập và sử dụng thông tin để hoạch định, kiểm soát và ra các quyết định thúc đẩy hành vi của người lao động và đánh giá việc thực hiện.

Mục tiêu hệ thống kiểm soát quản lý:

- Thông đạt rõ ràng các mục tiêu của tổ chức;
- Đảm bảo chắc chắn rằng nhà quản lý và nhân viên hiểu rõ các công việc cần thiết mà họ phải thực hiện để đạt được các mục tiêu đó;

- Thông báo kết quả công việc đến từng bộ phận trong tổ chức;
- Đảm bảo rằng hệ thống kiểm soát quản lý thích nghi nhanh chóng với những thay đổi môi trường hoạt động.

1.1.2. Khái niệm kế toán trách nhiệm

Trong quá trình quản lý, các cá nhân, các bộ phận được giao quyền ra quyết định và trách nhiệm để thực hiện một phần hay toàn bộ công việc nào đó. Việc phân quyền trong tổ chức tạo nên cơ cấu phức tạp và đòi hỏi cấp trên phải nắm được kết quả thực hiện của cấp dưới. Vì thế, kế toán trách nhiệm được xây dựng để theo dõi kết quả, hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong doanh nghiệp.

Kế toán trách nhiệm được hiểu là hệ thống thu thập và báo cáo các thông tin về hoạt động của từng nhóm trách nhiệm. Các cấp quản lý sẽ phải chịu trách nhiệm về lĩnh vực hoạt động của mình, của thuộc cấp và tất cả các hoạt động khác thuộc trách nhiệm của họ.

1.1.3. Bản chất của kế toán trách nhiệm

a. Kế toán trách nhiệm là một nội dung cơ bản của kế toán quản trị

Ngày nay, kế toán quản trị là bộ phận không thể tách rời của hệ thống kế toán doanh nghiệp.

Kế toán theo các trung tâm trách nhiệm là một công cụ để đánh giá và kiểm soát

Kế toán trách nhiệm không chỉ bảo đảm cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mà còn xác định ai, ở đâu là người chịu trách nhiệm, bộ phận nào có quyền kiểm soát đối với hoạt động xảy ra

b. Kế toán trách nhiệm một công cụ đặc lực và quan trọng nhất trong hệ thống kiểm soát quản lý

Kế toán trách nhiệm là công cụ đặc lực của hệ thống quản lý

để thu thập và báo cáo các thông tin dự toán và thực tế về các “đầu vào” và “đầu ra” của các trung tâm trách nhiệm, phân tích và tìm ra các sai lệch giữa thực tế và dự toán trên cơ sở đó nhà quản lý tại các bộ phận có thể kiểm soát hoạt động và chi phí phát sinh tại bộ phận của mình.

c. Tính hai mặt của kế toán trách nhiệm và ảnh hưởng đến thái độ của nhà quản lý

Kế toán trách nhiệm bao gồm hai mặt: *thông tin và trách nhiệm*. Do hệ thống kế toán trách nhiệm có hai mặt thông tin và trách nhiệm nên nó ảnh hưởng rất lớn đến hành vi và thái độ của nhà quản lý. Ảnh hưởng có thể tích cực hoặc tiêu cực tùy thuộc vào cách sử dụng hệ thống kế toán trách nhiệm.

1.2 PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI CHÍNH- CƠ SỞ HÌNH THÀNH KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

1.2.1. Khái niệm về phân cấp quản lý

Phân cấp quản lý tài chính là biểu hiện chủ yếu của sự phân quyền trong hệ thống quản lý tài chính của doanh nghiệp. Khi qui mô hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp càng lớn và càng đa dạng thì đòi hỏi tổ chức của doanh nghiệp phải được phân chia thành nhiều tầng lớp, hình thành nên những cấp quản lý khác nhau.

1.2.2. Quan hệ giữa phân cấp quản lý và kế toán trách nhiệm

a. Tác động tích cực

Ưu điểm phân cấp quản lý: Người quản lý sẽ có thể giao bớt việc cho người khác, nên có thể tiết kiệm thời gian làm việc của mình

- Nguồn thông tin được cung cấp đầy đủ và kịp thời hơn.

- Khuyến khích nhân viên nỗ lực với trách nhiệm được giao hơn
- Nhà quản lý có thể đánh giá nhân viên tốt và đào tạo lớp quản lý mới.
- Phân cấp quản lý phục vụ cho việc ra quyết định được tốt hơn.

b. Tác động tiêu cực

Khuyết điểm phân cấp quản lý: Việc phân cấp càng nhiều thì càng khó có thể kiểm soát được

- Ngoài ra, phân cấp quản lý còn có thể dẫn đến sự trùng lặp không cần thiết đối với các trung tâm trách nhiệm.
- Doanh nghiệp phải xác định khi nào cần phân chia các cấp bậc, và mức độ phân quyền như thế nào cho hợp lý, thích hợp.

1.3 NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TRONG DOANH NGHIỆP

1.3.1 Tổ chức các trung tâm trách nhiệm trong doanh nghiệp

a. Khái niệm trung tâm trách nhiệm

Hệ thống kế toán trách nhiệm được xây dựng trên cơ sở xác định trách nhiệm của mỗi đơn vị, bộ phận trong tổ chức. Mỗi đơn vị hoặc bộ phận của tổ chức có một nhà quản lý chịu trách nhiệm về những kết quả tài chính cụ thể của đơn vị hoặc bộ phận. Một đơn vị hoặc bộ phận như vậy gọi là một trung tâm trách nhiệm.

b. Bản chất của trung tâm trách nhiệm

Một trung tâm trách nhiệm có bản chất như một hệ thống, mỗi hệ thống được xác định để xử lý một công việc cụ thể. Hệ thống này sử dụng các đầu vào là các giá trị vật chất như nguyên vật liệu, số giờ công của các loại lao động và các dịch vụ khác. Kết quả là các trung tâm trách nhiệm sẽ cho ra các đầu ra là các loại hàng hoá nếu

nó là sản phẩm hữu hình, là dịch vụ nếu đó là sản phẩm vô hình.

c. Phân loại các trung tâm trách nhiệm

**** Trung tâm chi phí:***

Trung tâm chi phí là một loại trung tâm trách nhiệm thể hiện phạm vi cơ bản của hệ thống xác định chi phí, là điểm xuất phát của các hoạt động như:

- Lập dự toán chi phí
- Phân loại chi phí thực tế phát sinh
- So sánh chi phí thực tế với định mức chi phí tiêu chuẩn.

Trung tâm chi phí được chia thành hai dạng:

- + Trung tâm chi phí định mức
- + Trung tâm chi phí dự toán

****Trung tâm doanh thu:*** là trung tâm trách nhiệm mà người quản lý chỉ có trách nhiệm với doanh thu cần tạo ra, không chịu trách nhiệm với lợi nhuận và vốn đầu tư.

****Trung tâm lợi nhuận:*** là loại trung tâm trách nhiệm mà nhà quản trị phải chịu trách nhiệm với kết quả sản xuất và tiêu thụ của trung tâm

****Trung tâm đầu tư:*** đây là loại trung tâm trách nhiệm gắn với bậc quản lý cấp cao như Hội đồng quản trị công ty, các công ty con độc lập,... Đó là sự tổng quát hóa của các trung tâm lợi nhuận, trong đó khả năng sinh lời gắn với các tài sản được sử dụng để tạo ra lợi nhuận đó.

1.3.2 Hệ thống báo cáo thực hiện trong kế toán trách nhiệm

a. Khái niệm về báo cáo thực hiện

Là báo cáo của một đơn vị hoặc một hoạt động của một tổ chức doanh nghiệp, mà nhà quản lý cần quan tâm xem xét để họ

có thể kiểm soát và quản lý đối với chi phí và doanh thu của những bộ phận đó

b. Nội dung tổ chức báo cáo thực hiện trong kế toán trách nhiệm

Các trung tâm trách nhiệm, từ cấp quản trị thấp nhất phải lập báo cáo thành quả đệ trình lên cấp quản trị cao hơn trong tổ chức. Kế toán trách nhiệm cung cấp hệ thống báo cáo ở các cấp khác nhau của tổ chức

c. Đặc điểm báo cáo thực hiện trong kế toán trách nhiệm

Báo cáo thực hiện trong kế toán trách nhiệm là một báo cáo phản ánh kết quả về các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đạt được ở từng trung tâm trách nhiệm trong một khoảng thời gian nhất định theo kết quả thực tế và theo dự toán.

Báo cáo thực hiện trong kế toán trách nhiệm có đặc điểm chung là: Mức độ chi tiết của báo cáo giảm dần khi cấp độ nhà quản trị nhận báo cáo tăng dần

d. Các loại báo cáo thực hiện trong kế toán trách nhiệm

Mỗi loại hình trung tâm trách nhiệm sẽ có hệ thống báo cáo thực hiện trách nhiệm tương ứng.

- Báo cáo trách nhiệm của các trung tâm chi phí
- Báo cáo trách nhiệm của trung tâm doanh thu
- Báo cáo trách nhiệm của trung tâm lợi nhuận
- Báo cáo trách nhiệm của trung tâm đầu tư: báo cáo này trình bày thu nhập và tình hình đầu tư theo dự toán và theo thực tế.

1.3.3. Đánh giá thành quả các trung tâm trách nhiệm

a. Đánh giá thành quả của trung tâm chi phí

Trung tâm chi phí được chia thành hai loại là trung tâm chi phí

định mức và trung tâm chi phí tự do.

Trung tâm chi phí định mức:

+ Trung tâm có hoàn thành được kế hoạch sản lượng sản xuất trên cơ sở đảm bảo đúng thời hạn và tiêu chuẩn kỹ thuật qui định.

+ Chi phí thực tế với chi phí định mức

Trung tâm chi phí tự do:

+ Đối chiếu giữa chi phí thực tế phát sinh và dự toán ngân sách đã được phê duyệt.

+ So sánh giữa tỷ lệ chi phí trên doanh thu thực tế so với tỷ lệ chi phí trên doanh thu dự toán.

b. Đánh giá thành quả của trung tâm doanh thu

- Về mặt hiệu quả thường được đánh giá thông qua việc hoàn thành dự toán tiêu thụ.

- Về mặt hiệu năng được đánh giá dựa vào việc kiểm soát sự gia tăng chi phí trong mối quan hệ với doanh thu, đảm bảo tốc độ của doanh thu tăng nhanh hơn so với tốc độ của chi phí nhằm đảm bảo một hiệu suất lợi nhuận trên doanh thu.

c. Đánh giá thành quả của trung tâm lợi nhuận

- Về mặt hiệu quả thường được đánh giá thông qua việc đảm bảo mức lợi nhuận.

- Về mặt hiệu năng được đánh giá dựa vào việc đảm bảo được sự gia tăng tốc độ lợi nhuận cao hơn sự gia tăng tốc độ về vốn.

d. Đánh giá thành quả của trung tâm đầu tư

- Về hiệu quả thường được đánh giá tương tự như trung tâm lợi nhuận.

- Về mặt hiệu năng được đánh giá dựa vào các chỉ tiêu ROI, RI,... để so sánh giữa lợi nhuận đạt được với giá trị tài sản đã đầu tư

vào trung tâm.

1.4 ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA NGÀNH XÂY DỰNG LIÊN QUAN ĐẾN KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM

1.4.1 Đặc điểm chung của ngành xây dựng

- Ngành xây dựng là một ngành kinh tế thâm dụng
- Đặc tính nổi bật của ngành là nhạy cảm với chu kỳ kinh doanh của nền kinh tế vĩ mô.
- Một đặc tính khác của ngành vật liệu xây dựng là có mối tương quan rõ rệt với thị trường bất động sản.

1.4.2 Giải pháp tổ chức kế toán trách nhiệm tại các công ty xây dựng

Giải pháp tổ chức kế toán trách nhiệm tại các công ty bao gồm:

- Tổ chức các trung tâm trách nhiệm (xây dựng mô hình, xác định nhân sự, mục tiêu nhiệm vụ của từng trung tâm).
- Xây dựng hệ thống các báo cáo trách nhiệm theo các trung tâm
- + Xây dựng các báo cáo dự toán:
- + Xây dựng các báo cáo thực hiện (báo cáo thành quả)

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRÊN CƠ SỞ PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM

2.1 KHÁI QUÁT CHUNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM

2.1.1 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam – Trunnam Group được thành lập ngày 12 tháng 11 năm 2004 theo giấy phép

đăng ký kinh doanh số 4103002852 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn điều lệ 300 tỷ đồng. Trungnam Group hoạt động kinh doanh theo phương châm nhằm đóng góp cho sự phát triển của nước nhà.

TRUNGNAM GROUP hiện có 10 công ty con và công ty liên kết hoạt động rộng khắp ở các tỉnh thành lớn trên cả nước gồm:

1. Công ty CP Thủy Điện Trung Nam (Trungnam Power)
2. Công ty CP Trung Nam (Trungnam Land)
3. Công ty CP Xây Dựng & Lắp Máy Trung Nam (Trungnam E&C)
4. Công ty CP Thủy Điện Trung Nam – Krông Nô (Trungnam – Krong No)
5. Công ty CP Điện Gió Trung Nam (Trungnam Wind Power)
6. Công ty CP Địa Ốc Trung Nam Đà Lạt (Trungnam DalatLand)
7. Công ty CP Xây dựng Hạ tầng Trung Nam (Trung Nam IC)
8. Công ty TNHH TM –DV điện Mạnh Phương (MPE)
9. Công ty CP TV Đầu tư và Chuyển giao Công nghệ Viễn Đông (Viendong Corp.)
10. Công ty TNHH TM Tâm Hoàn Châu (THC Ltd)

Địa chỉ: 7A/80 Thành Thái, P14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0862645178 | Fax: 0862645180

Website: www.trungnamgroup.com.vn

Email: trungnamgroup@trungnamgroup.com.vn

2.1.2 Chức năng nhiệm vụ Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam

Tư vấn đầu thầu, quản lý dự án, giám sát chất lượng thi công

công trình xây dựng

Kiểm tra giám định chất lượng công trình xây dựng; xác định nguyên nhân và thiết kế sửa chữa, khắc phục sự cố các công trình xây

Tập đoàn lớn, với nhiều công ty thành viên hoạt động hiệu quả đa ngành

Bồi dưỡng, tập huấn, phổ biến thông tin khoa học công nghệ xây dựng và tiêu chuẩn hóa xây dựng.

2.1.3 Mục tiêu hoạt động Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam

Cam kết luôn hướng đến hiệu quả, chất lượng, bền vững trong mọi dự án đầu tư của công ty.

TRUNGNAM GROUP khẳng định khả năng vươn tới thành công cùng sứ mệnh mang lại niềm tin bền vững cho các cổ đông

2.1.4 Cơ cấu tổ chức quản lý

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam – Trungham Group có 5 phòng ban tham mưu, 7 Công ty con, 3 công ty liên kết.

Cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành của công ty bao gồm: Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng giám Đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc bao gồm các phòng ban...

2.1.5 Chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban và các công ty con

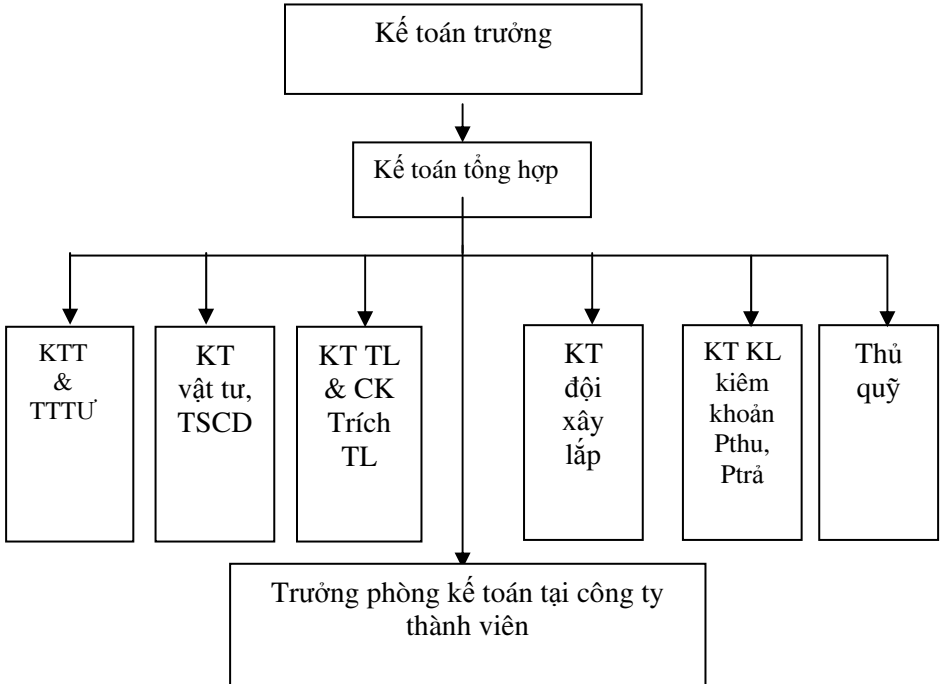
Các phòng ban chức năng tại văn phòng công ty được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện và tham mưu cho Giám đốc quản lý các mặt hoạt động của khối kinh doanh và toàn thể công ty.

2.1.6 Tổ chức bộ máy kế toán

Phù hợp với phân cấp quản lý tài chính, Trung Nam Group đã

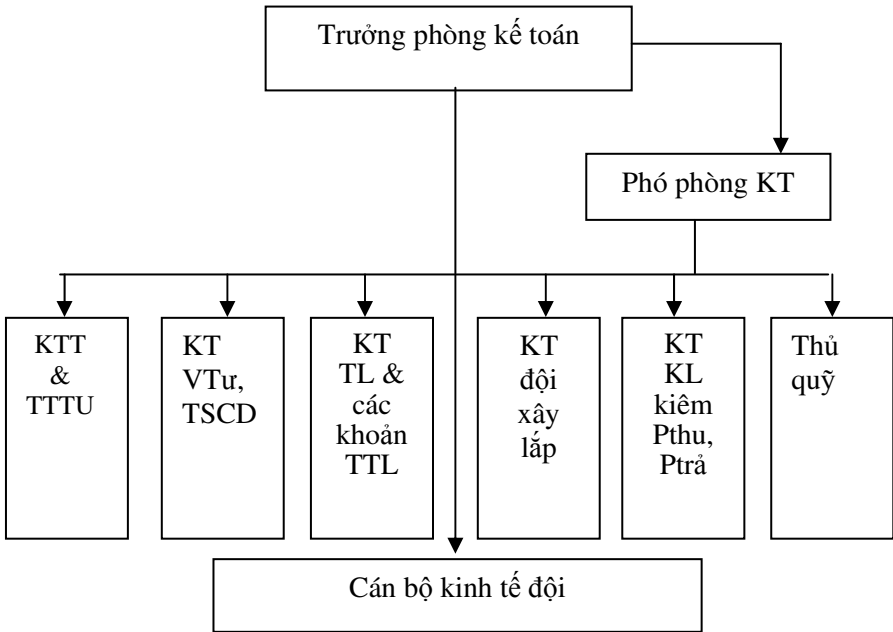
tổ chức kế toán theo mô hình vừa tập trung vừa phân tán, gồm bộ máy kế toán tại công ty và bộ máy kế toán ở các công ty con.

a. Bộ máy kế toán ở Văn phòng công ty



Sơ đồ 2.2 Tổ chức bộ máy kế toán tại cơ quan Tổng công ty

b. Bộ máy kế toán tại các công ty con



Sơ đồ 2.3 Tổ chức bộ máy kế toán tại công ty con

2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM

2.2.1. Tình hình phân cấp quản lý hiện nay tại Công ty cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam

a. Mô hình cơ cấu tổ chức theo các trung tâm trách nhiệm ở Công ty

Trong khối hạch toán tập trung bộ máy tổ chức quản lý bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, ban kiểm soát, các phòng ban tham mưu. Khối hạch toán độc lập (các đơn vị thành viên) là các đơn vị kinh tế có tư cách pháp nhân đầy đủ, hạch toán kinh tế độc lập

b. Tổ chức quản lý và kiểm soát theo kế toán trách nhiệm

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Trung Nam - Công ty mẹ (khối hạch toán tập trung) gồm các phòng ban tham mưu trở thành trung tâm đầu tư cấp I. Các phòng ban tham mưu giúp việc cho lãnh đạo Tổng Công ty thực hiện tốt chức năng đầu tư của mình.

c. Công tác đấu thầu và giao khoán

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản đấu thầu là việc các doanh nghiệp cạnh tranh nhau để nhận được các công trình dự án.

Trong công tác giao khoán: đầu tiên là tổ chức giao khoán:

Có hai hình thức giao khoán giữa Các công ty thành viên cho các đội xây lắp:

- Hình thức khoán trọn gói
- Hình thức giao khoán theo biện pháp thi công

2.2.2. Công tác lập dự toán Công ty cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam

a. Dự toán doanh thu

Hàng năm, căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch của Ban Giám đốc, tình hình kinh doanh năm trước của các Chi nhánh, cùng với việc nghiên cứu thị trường, tìm hiểu thông tin, dự báo về nhu cầu nhu cầu xây dựng trong năm, phòng Kinh doanh lập dự toán cho năm sau.

b. Dự toán chi phí

Căn cứ vào số lượng công trình xây dựng dự kiến của các công ty con đã được Tổng Giám đốc phê duyệt, kế toán trưởng lập kế hoạch từng công ty

c. Dự toán lợi nhuận

Căn cứ vào kế hoạch doanh thu Phòng Kinh doanh, kế hoạch chi

phí sản xuất , kế hoạch chi phí quản lý và bán hàng từ các phòng ban chức năng, Trưởng Phòng Tài chính kế toán lập kế hoạch lợi nhuận.

2.2.3 Quy chế giao khoán tại Công ty cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam

Quy chế giao khoán là một khung pháp lý dùng quy định rõ quyền hạn, nghĩa vụ trách nhiệm của đơn vị giao khoán, đơn vị nhận khoán trong việc tổ chức thực hiện công việc giao khoán.

2.2.4 Tình hình tổ chức hệ thống báo cáo kế toán tại Công ty cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam

a. Báo cáo kết quả hoạt động toàn công ty

Lợi nhuận và các yếu tố cấu thành nên chỉ tiêu lợi nhuận được chi tiết theo các đơn vị thành viên công ty .

b. Báo cáo kết quả hoạt động của đơn vị thành viên

****Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh***

Cuối mỗi quý, năm, kế toán tại các đơn vị thành viên có nhiệm vụ lập báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh lên tổng công ty. Kế toán tại các đơn vị xác định đầy đủ, chính xác, kịp thời các khoản doanh thu phát sinh tại đơn vị theo từng công trình.

**** Báo cáo giá vốn***

- Chi phí vật liệu, vật tư trực tiếp
- Chi phí dụng cụ sản xuất trực tiếp
- Chi phí nhân công trực tiếp

Tập hợp chi phí sản xuất chung phát sinh tại công ty con rồi phân bổ cho từng công trình.

****Báo cáo chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp***

2.3 ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRÊN CƠ SỞ PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM

2.3.1 Về phân cấp quản lý và đánh giá trách nhiệm

Hiện nay, phân cấp quản lý trong Công ty cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam tương đối hợp lý.

Hình thức giao khoán đã có nhiều đổi mới cho phù hợp với từng điều kiện, năng lực của đơn vị nhận khoán

Hệ thống báo cáo trách nhiệm đã được xây dựng

Tuy nhiên, việc phân cấp quản lý tại công ty chưa hình thành nên các trung tâm trách nhiệm riêng biệt cho từng đơn vị, bộ phận.

Việc tổ chức đấu thầu và giao thầu được thực hiện ở Trung tâm đầu tư là Tổng công ty.

2.3.2 Về công tác lập dự toán

Công tác lập dự toán hiện nay trong toàn công ty nói chung và các đơn vị thành viên nói riêng chỉ mang tính chất chung, theo quy định chứ chưa đi vào cụ thể, chi tiết cho từng bộ phận đảm nhiệm công tác

2.3.3 Về hệ thống báo cáo kế toán

Qua thực tế tại Công ty cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Trung Nam, tác giả nhận thấy hệ thống báo cáo kế toán trách nhiệm chưa được tổ chức đầy đủ. Các báo cáo hiện tại chưa cung cấp đầy đủ các thông tin phục vụ đánh giá trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp quản lý, và cá nhân.

CHƯƠNG 3

HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM

3.1 TỔ CHỨC CÁC TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM

Khi thiết kế xây dựng một hệ thống thông tin để đánh giá trách nhiệm phải tuân thủ một số quan điểm chung sau:

- Phù hợp với mục tiêu, chiến lược xây dựng và phát triển của Tổng công ty.

- Phù hợp với đặc điểm tổ chức sản xuất, quy trình sản xuất, yêu cầu và trình độ quản lý của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Phù hợp với năng lực chuyên môn của cán bộ kế toán

- Đáp ứng được mục đích của các cấp lãnh đạo của Công ty.

- Không phá vỡ cơ cấu tổ chức hiện tại của Tổng công ty.

- Phải xem xét lợi ích và chi phí

- Hệ thống kế toán trách nhiệm cần được hoàn thiện theo hướng tập trung vào việc đo lường hiệu quả hơn là việc xem xét trách nhiệm.

- Hệ thống kế toán trách nhiệm phải được xây dựng nhằm khuyến khích nhà quản lý hướng đến mục tiêu chung của tổ chức.

3.1.1 Xác định các trung tâm trách nhiệm

- Cấp thứ nhất: là cấp cao nhất xét trên toàn tổng công ty, chịu trách nhiệm toàn diện về mọi mặt hoạt động của tổng công ty là Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Đây gọi là trung tâm đầu tư.

- Cấp thứ hai: là các công ty xây dựng thành viên, chịu trách

nhiệm về hoạt động của các công ty thành viên này là các giám đốc công ty. Đây được coi là trung tâm lợi nhuận. Tuy vậy, bên cạnh việc thể hiện trách nhiệm của một trung tâm lợi nhuận xét trên phương diện thành viên của Tổng công ty thì các công ty này còn được xem như là một trung tâm đầu tư (trung tâm đầu tư cấp II) xét trên phương diện độc lập, tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cấp thứ ba: Bao gồm các bộ phận văn phòng quản lý và các đội thi công. Các trưởng bộ phận và đội trưởng đội thi công chịu trách nhiệm ở các bộ phận mình quản lý. Đây được xem là các trung tâm chi phí.

3.1.2 Xác định mục tiêu, nhiệm vụ các trung tâm trách nhiệm

a. Đối với trung tâm chi phí(các đội thi công, các bộ phận VPQL)

Mục tiêu: Tăng cường tính tự chịu trách nhiệm về chi phí, , Kiểm soát được toàn bộ những chi phí phát sinh tại đội thi công, tại bộ phận văn phòng quản lý. Đội trưởng đội thi công hay trưởng các phòng ban là người trực tiếp kiểm soát chi phí và là người chịu trách nhiệm về những chi phí phát sinh tại trung tâm. Đảm bảo lợi ích mang lại lớn hơn các chi phí phát sinh và những nỗ lực cho việc kiểm soát chi phí.

Nhiệm vụ: Lập và thực hiện thi công theo dự toán công trình nhận khoán, quản lý chất lượng.

b. Đối với trung tâm lợi nhuận (các công ty con)

Mục tiêu: Đảm bảo tỷ lệ tăng lợi nhuận trên doanh thu, đảm bảo tốc độ tăng của doanh thu nhanh hơn tốc độ tăng của vốn nhằm mục đích nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng lợi nhuận.

Nhiệm vụ: Tổng hợp đầy đủ, chính xác doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh; theo dõi và quản lý tình hình sử dụng tài sản, bảo toàn và phát triển vốn được đầu tư.

c. Đối với trung tâm đầu tư (tổng công ty xây dựng)

Mục tiêu: Đảm bảo việc đầu tư vào các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả

Nhiệm vụ: Thực hiện việc đầu tư ra bên ngoài vào các ngành, lĩnh vực theo chiến lược phát triển kinh doanh của Tổng công ty với vai trò là Chủ đầu tư theo các hình thức BOT, BTO, BT hoặc với vai trò là tổng thầu xây lắp. Thực hiện đầu tư bên trong Tổng công ty, nâng cao vốn đầu tư trong các Công ty con, công ty liên kết đảm bảo mục tiêu duy trì tỷ lệ góp vốn phù hợp với mục tiêu phát triển của các công ty này. Đối với công tác đấu thầu yêu cầu phải kết nối được bộ phận thực hiện công tác đấu thầu với đơn vị nhận thầu. Ngoài ra, trung tâm này còn phải đánh giá hiệu quả đầu tư của từng lĩnh vực hoạt động; thực hiện các biện pháp cải thiện tỷ lệ hoàn vốn đầu tư; đánh giá thành quả của các đơn vị trong việc hướng đến mục tiêu chung.

3.1.3 Xây dựng bộ máy kế toán để hoàn thiện việc xử lý thông tin trong các trung tâm trách nhiệm.

Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Trung Nam là một Tổng công ty lớn, tuy nhiên trình độ quản lý, năng lực cán bộ kế toán vẫn còn những hạn chế nhất định. Do vậy, tại thời điểm hiện tại, Tổng công ty vẫn nên duy trì mô hình kết hợp giữa kế toán tài chính và kế toán quản trị

3.2 HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LẬP DỰ TOÁN GẮN VỚI CÁC TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM

3.2.1 Đối với trung tâm chi phí

Thực tế hiện nay, hầu hết các công ty xây lắp tổ chức giao khoán công trình lại cho các đội thi công sau khi thắng thầu. Để kiểm soát được chi phí, nhà quản lý không chỉ dừng lại ở việc lập dự toán chi phí tuân thủ theo thông tư số 04/2005/TT_BXD mà còn phải phân loại chi phí theo quan điểm kế toán quản trị.

3.2.2. Đối với trung tâm lợi nhuận

Báo cáo dự toán của trung tâm lợi nhuận được thiết kế theo từng công trình, hạng mục công trình. Chịu trách nhiệm chính về các báo cáo này là giám đốc các công ty xây lắp. Căn cứ vào các công trình trúng thầu, khối lượng dự kiến các công trình, hạng mục công trình mà các đội thi công, xí nghiệp trong công ty đảm nhận, các công ty xây lắp lập báo cáo dự toán lợi nhuận để làm cơ sở đánh giá việc thực hiện, kết quả kinh doanh qua việc tổng hợp đầy đủ doanh thu, chi phí. Do tính chất “giao khoán” nên bên cạnh việc quản lý tài chính, công ty còn phải kiểm soát các đội thi công, các xí nghiệp về chất lượng công trình và tiến độ thực hiện.

3.2.3 Đối với trung tâm đầu tư

Báo cáo dự toán trung tâm đầu tư được lập tại cấp cao nhất của Tổng công ty hoặc công ty độc lập. Báo cáo dự toán được lập làm cơ sở cho việc đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty thành viên và hiệu quả của từng lĩnh vực hoạt động mà Tổng công ty đã đầu tư.

3.3. ĐÁNH GIÁ THÀNH QUẢ CÁC TRUNG TÂM TRÁCH NHIỆM

3.3.1 Đối với trung tâm chi phí

Chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của trung tâm chi phí là chênh lệch

giữa các khoản mục chi phí thực tế so với chi phí dự toán đã được lập theo định mức thiết kế. Định kỳ (hàng tháng), tổ trưởng tổ thi công thuộc đội đánh giá sơ bộ khối lượng đã thực hiện và đối chiếu với kế hoạch tiến độ thi công, định mức thiết kế.

3.3.2 Đối với trung tâm lợi nhuận

Từ các báo cáo của các trung tâm chi phí trong công ty gửi về, kết hợp với số công trình đang nhận thầu, các công ty xây lắp tiến hành lập các báo cáo thực hiện với tư cách là trung tâm lợi nhuận để đánh giá hoạt động của mình và gửi báo cáo về Tổng công ty. Báo cáo thực hiện của trung tâm lợi nhuận được thiết kế cho từng công trình, hạng mục công trình

3.3.3 Đối với trung tâm đầu tư

Báo cáo thực hiện của trung tâm đầu tư (báo cáo hiệu quả đầu tư) được lập tại Tổng công ty (và tại các công ty xây lắp) hoặc công ty thành viên để theo dõi, phân tích, đánh giá hiệu quả, chất lượng đầu tư.

3.4. VẬN DỤNG CÔNG CỤ KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC GIAO THẦU VÀ GIAO KHOẢN

Do đặc điểm sản phẩm xây lắp không giống nhau và phụ thuộc rất nhiều vào giá trúng thầu, cũng như giá trị giao khoán. Nên việc so sách thành quản lý giữa các công trình (sản phẩm) sẽ không thích hợp cho việc đánh giá.

Giá thành dự toán được xây dựng theo phương pháp chi phí công việc thích hợp trong trường hợp đơn vị không bị giới hạn về năng lực sản xuất, trên thực tế không phải như vậy. Xác định số dư đảm phí dựa trên từng nguồn lực bị hạn chế sẽ cung cấp cho nhà quản trị thông tin ra quyết định phục vụ cho việc định giá trúng thầu.

KẾT LUẬN

Xu hướng toàn cầu hoá cùng với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế nước ta đặt ra cho các doanh nghiệp Việt Nam rất nhiều cơ hội nhưng cũng không ít những khó khăn, thách thức. Việc nghiên cứu và tổ chức vận dụng kế toán trách nhiệm là một yêu cầu cấp thiết, đặc biệt là các tổng công ty xây dựng với quy mô lớn, phạm vi hoạt động rộng.

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Trung Nam đã sớm nhận thấy vai trò quan trọng của các công cụ quản lý, đặc biệt là các công cụ kế toán cung cấp thông tin phục vụ cho việc ra quyết định. Vì vậy, Tổng công ty đã xây dựng cho mình các trung tâm trách nhiệm trên cơ sở phân cấp quản lý, vận dụng cơ chế khoán trong việc tổ chức điều hành sản xuất và quy chế khoán - quản để thực hiện kiểm soát chi phí. Tuy nhiên công tác kế toán trách nhiệm vẫn còn một số hạn chế là sự phân cấp chưa phù hợp, rõ ràng, phương pháp đánh giá còn nhiều chủ quan - kinh nghiệm, hệ thống thông tin kế toán trách nhiệm còn chưa đồng bộ thống nhất và chưa theo kịp với công việc tổ chức sản xuất - kinh doanh.

Qua quá trình nghiên cứu luận văn đã giải quyết một số vấn đề sau: Hệ thống hoá những vấn đề cơ bản về kế toán trách nhiệm và đưa ra cái nhìn tổng thể. Đồng thời xác định được nội dung tổ chức kế toán trách nhiệm tại Công ty Cổ phần Xây Dựng Trung Nam. Phản ánh thực trạng về phân cấp quản lý tài chính, công tác lập kế hoạch, tình hình quản trị doanh thu, chi phí và vốn đầu tư cũng như tình hình lập báo cáo nội bộ ... từ đó đưa ra những đề xuất khắc phục những mặc còn hạn chế và tồn tại.